TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số:58/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hoàng Mai, ngày 29 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 39/2019/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H - sinh năm 1987

ĐKHKTT và chỗ ở: 340, tổ 10, phường H, quận H, TP. H

Chỗ ở: Số 12 ngách 8, ngõ G, tổ 10, phường H, quận H, thành phố H

Bị đơn: Anh Vương Ngọc T - sinh năm 1987

ĐKHKTT và chỗ ở: 340, tổ 10, phường H, quận H, TP. H

Chỗ ở: Số 12 ngách 8, ngõ G, tổ 10, phường H, quận H, thành phố H

Căn cứ vào Điều 54, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; điểm 1.1 khoản1 phần II Danh mục án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

CHỊ VŨ THỊ H VÀ ANH VƯƠNG NGỌC T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. **Về con chung:** Chị Vũ Thị H và anh Vương Ngọc T xác nhận có 01 con chung là Vương Ngọc Đức K – sinh ngày 27/5/2015. Khi ly hôn, giao con chung là Vương Ngọc Đức K – sinh ngày 27/5/2015 cho chị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác và chị H không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi cho cho đến khi có sự thay đổi mới.

Anh Vương Ngọc T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung là động sản, nhà đất ở chung: Chị Vũ Thị H và anh Vương Ngọc T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ chung: Chị Vũ Thị H và anh Vương Ngọc T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết**.**

2.4. Về án phí: Chị Vũ Thị H tự nguyện nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, đ- ợc trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai lai số AA/2017/0004731 ngày 10/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Trả lại chị Vũ Thị H số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:, **Thẩm phán**

- *Các đ□ơng sự;*
- *VKSND Q. Hoàng Mai;*
- *UBND phường H, Số 18, quyển số 01 ngày 16/01/2014*
- *L□u hồ sơ vụ án./.*

Trần Thị Thúy Hà